

Ông Phạm Văn Xuyên, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh



Ngành tôm đang đứng trước cơ hội phát triển lớn, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu khiến nước biển dâng và mặn xâm nhập. Thái Bình có nhiều điều kiện thuận lợi để nuôi tôm nước lợ như yếu tố thủy triều rất thuận lợi cho việc cung cấp nước đến các diện tích ao nuôi; bước đầu các hộ dân được tiếp thu kiến thức khoa học kỹ thuật; cơ chế khuyến khích của UBND tỉnh... Hiện nay UBND tỉnh đang chỉ đạo các địa phương mở rộng diện tích nuôi tôm trên cơ sở ao nuôi, giảm những đối tượng nuôi cho hiệu quả thấp; các sở, ngành liên quan giám sát chặt chẽ nguồn giống, quản lý dịch bệnh. Thực hiện việc nuôi tôm bằng nhiều hình thức, đặc biệt đẩy mạnh phát triển nuôi tôm bằng công nghệ cao. Trong đó xác định doanh nghiệp làm trụ cột và động lực để phát triển ngành tôm trở thành ngành có sức cạnh tranh cao.

Ông Phạm Đức Kỳ, xã Thái Thượng (Thái Thụy)



Thời gian qua, đã có sự quan tâm chỉ đạo cũng như hỗ trợ của các cấp chính quyền, các ngành chức năng về mặt quản lý, tạo điều kiện cho người nuôi phát triển sản xuất. Từ những chính sách hỗ trợ thiết thực của nhà nước, cùng hiệu quả từ việc nuôi tôm mang lại, ngày càng có nhiều hộ dân mạnh dạn đầu tư nuôi tôm thẻ chân trắng và tôm sú để phát triển kinh tế gia đình. Tuy nhiên, tốc độ phát triển nuôi tôm nước lợ nhanh nhưng chủ yếu theo chiều rộng, việc phát triển chất lượng theo chiều sâu còn hạn chế.

Ông Hoàng Minh Giang, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản



Tôm là loài thủy sản có giá trị kinh tế cao, thích hợp với các hình thức nuôi thâm canh và bán thâm canh nên được nhiều hộ dân chọn nuôi. Con tôm đã giúp cho đời sống nhiều hộ dân được nâng lên rõ rệt, có hộ trở lên khá giả hơn. Để nuôi tôm nước lợ đạt hiệu quả, ngành chức năng đã đề ra một số giải pháp như: cải tiến kỹ thuật nuôi tôm theo hướng bền vững, áp dụng các công nghệ nuôi tiên tiến, thân thiện với môi trường..., qua đó bảo đảm sản phẩm đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.

# Không để người chăn nuôi lợn phiêu lưu

Ngay trong cơn bão giảm giá lợn hơi khiến cho người chăn nuôi thua lỗ nặng đến kiệt sức, rất nhiều nông dân huyện Kiến Xương vẫn nuôi hy vọng tái đàn để bù đắp thiệt hại. Đó là mong muốn chính đáng, nhưng liệu họ có thành công hay đang bước trên đường phiêu lưu?

Từ đầu năm đến nay, gia đình ông Nguyễn Đức Hương, khu Tự Tiến, thị trấn Thanh Nê phải gồng mình duy trì đàn lợn 250 con. Lợn đã đến ngày xuất chuồng nhưng giá bán lợn hơi quá thấp nên ông đành tự giết mổ dần mang thịt lợn ra chợ bán lẻ mong vớt vát lại số vốn đã đầu tư. Ông Hương chia sẻ: Nếu bán cho thương lái thì mỗi con lợn sẽ lỗ 1,8 triệu đồng, vì vậy tôi phải giết mổ bán dần nhưng vẫn lỗ hơn 1 triệu đồng/con vì giá thịt lợn cũng thấp và khó bán. Nhiều hôm, mang thịt lợn ra chợ bán không hết phải mang về luộc lên rồi thái ra ném cho cá ăn, tủ lạnh chật cứng thịt lợn rồi.

Còn ông Vũ Văn Phi, thôn Phú Mỹ, xã Bình Minh cố để lại nuôi 70 con lợn đã đến ngày xuất chuồng hy vọng giá lên sẽ bán, nhưng càng chờ giá lợn hơi càng xuống, hiện mỗi con lợn nặng từ 1,5 - 1,7 tạ. Ông Phi buồn bã cho biết: Mỗi ngày tôi phải chi phí 1,5 triệu đồng tiền thức ăn cho lợn. Thương lái chê lợn quá khổ nên ép giá, chỉ mua với giá 18.000 - 19.000 đồng/kg lợn hơi. Bán đi thì lỗ nặng mà không bán cũng chẳng xong vì sẽ phải gánh thêm nợ tiền đại lý thức ăn chăn nuôi. Với những hộ chăn nuôi lợn ở quy mô gia trại, gánh nặng lỗ vì giá lợn hơi lao dốc chưa đến mức căng thẳng so với các trang trại nuôi từ 1.000 - 2.000 con. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, chủ trang trại lợn thôn Công Bình, xã Bình Định chia sẻ: Không bán được lợn giống và phải nuôi 1.500 con lợn

thịt, mỗi ngày, trang trại phải chi phí hơn 30 triệu đồng tiền thức ăn chăn nuôi, tiền điện, tiền công người lao động. Đến nay, nguồn tài chính của gia đình đã cạn kiệt không thể duy trì chăn nuôi được nữa và rất lo không biết xoay sở như thế nào để trả lãi và gốc vay ngân hàng. Bà Nguyễn Thị Mai, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiến Xương cho biết: Hiện nay, tổng đàn lợn của huyện còn 115.252 con, trong đó riêng lợn có trọng lượng từ 1 tạ trở lên còn hơn 20.000 con. Nếu giá lợn không tăng và tiêu thụ chậm thì 11.328 hộ chăn nuôi lợn sẽ rơi vào cảnh thua lỗ, nợ nần chồng chất, kéo theo giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp của huyện năm 2017 có nguy cơ sụt giảm không đạt được mức tiêu. Trước tình cảnh này, thời gian qua, các cấp, các ngành ở huyện Kiến Xương đã tích cực vào cuộc tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nông dân làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn lợn; chủ động duy trì quy mô đàn lợn hợp lý; vận động các tổ chức, cá nhân tiêu thụ lợn giúp người chăn nuôi... Tuy nhiên, tất cả các sự can thiệp đó chỉ là giải pháp tình thế, chưa đáp ứng hết mong muốn của nông dân.

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm chia sẻ thêm: Giá lợn không thể "chìm sâu" mãi như hiện nay được. Theo quy luật, nó sẽ tăng cao, nhưng e đến thời điểm đó thì bà con không còn lợn để bán. Vấn đề của người chăn nuôi lúc này là mong ngân hàng giãn nợ cũ và tiếp tục giúp bà con vay thêm vốn mới để duy trì đàn lợn nái bảo đảm đủ giống để tái đàn. Còn các hộ chăn nuôi quy mô gia trại thì mong muốn: Giá thịt lợn trên thị trường giảm không đáng kể nhưng giá lợn hơi thì tuyệt không được giảm xuống như thế nào để trả lãi và gốc vay ngân hàng. Không lãnh mạnh, rất mong các cơ quan chức năng vào cuộc quản lý, kiểm soát tốt thị trường để người chăn nuôi tránh bị thiệt hại không đáng có như vừa qua.

Một trong những nguyên nhân khiến giá lợn hơi giảm mạnh từ cuối năm 2016 đến nay mà các hộ chăn nuôi cho rằng cung đã vượt quá cầu. Nếu như cùng kỳ năm 2016, huyện Kiến Xương chỉ có 95.785 con lợn thịt thì năm 2017 là 115.252 con, tăng 19.467 con. Bà con tăng đàn bởi giá lợn hơi năm 2016 ổn định và người chăn nuôi cố lại. Thực tế này đặt ra vấn đề, nhà nước cần có chính sách quản lý và quy hoạch ngành chăn nuôi chặt chẽ, tránh tình trạng chăn nuôi tự phát, ồ ạt tăng đàn không có kiểm soát. Cùng với việc cung cấp thông tin, dự báo thị trường kịp thời, nhà nước cũng cần có cơ chế hỗ trợ nông dân mua máy phối trộn thức ăn chăn nuôi để tận dụng nguồn thực phẩm sẵn có nhằm giảm chi phí thức ăn chăn nuôi và giúp người chăn nuôi có đàn lợn tiêu thụ ổn định. Có như vậy, ngành chăn nuôi mới phát triển bền vững và nông dân mới yên tâm đầu tư, không phải phiêu lưu nuôi lợn kiểu được - mất, hên - xui như hiện nay.

KHẮC ĐUẤN



Hàng chục nghìn con lợn của nông dân Kiến Xương ùn ứ không thể xuất chuồng.

# TẠO SỨC BẬT CHO NUÔI TÔM NƯỚC LỢ

Vừa qua, phát biểu kết luận hội nghị phát triển ngành tôm Việt Nam tại Cà Mau, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ mục tiêu: Việt Nam phấn đấu trở thành một công xưởng sản xuất tôm của thế giới. Đồng thời Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa tôm nước lợ vào danh mục sản phẩm chủ lực quốc gia. Thái Bình là tỉnh có tiềm năng nuôi tôm nước lợ rất lớn do thuận lợi về bãi triều, hệ thống đê bao được đầu tư nâng cấp, thị trường tiêu thụ tôm được mở rộng... Tuy nhiên, để phát triển nuôi tôm nước lợ bền vững đòi hỏi không chỉ có sự nỗ lực của người nuôi tôm mà cần có sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành.

## KỶ 1: ĐỔI ĐỜI NHỜ TÔM



Lương dưỡng tôm giống tại Công ty TNHH Trường Đại (Tiền Hải).

Năm 2012, Doanh nghiệp Phương Nam, xã Thái Thượng (Thái Thụy) được Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ ứng dụng tiến bộ khoa học, xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng theo hình thức thâm canh công nghệ mới. Ban đầu, doanh nghiệp đã đầu tư đồng bộ hệ thống ao nuôi, ao chứa lắng, ao xử lý nước cấp, ao xử lý

nước thải, ao sẵn sàng và các loại máy móc khác như: máy ô zôn, máy cho ăn, sục khí, quạt nước, dụng cụ quản lý môi trường. Toàn bộ ao nuôi được che phủ bằng lớp màng nilon bảo đảm che mưa và giữ nhiệt, qua đó Doanh nghiệp chủ động hơn về môi trường nuôi và ít phụ thuộc vào thời tiết và mùa vụ nuôi. Anh Đỗ Quang Bốn, Giám

đốc Doanh nghiệp Phương Nam cho biết: Tổng diện tích nuôi tôm của Doanh nghiệp là 2.000m<sup>2</sup>. Mỗi năm nuôi 4 vụ, sản lượng đạt hơn 20 tấn, doanh thu đạt 3 tỷ đồng. Nếu nuôi tôm theo hình thức truyền thống, người nuôi chỉ thực hiện nuôi được 2 vụ/năm, thời gian kéo dài từ tháng 3 - 9 âm lịch. Khi doanh nghiệp áp dụng hình thức nuôi tôm

thâm canh công nghệ mới đã tăng từ 2 vụ nuôi/năm lên 4 vụ nuôi/năm. Trong đó nuôi thêm vụ đông và vụ xuân sớm, mật độ nuôi từ 100 - 250 con/m<sup>2</sup>. Nuôi tôm công nghệ mới góp phần giúp doanh nghiệp tăng hệ số quay vòng ao nuôi, quay vòng vốn, sớm thu hồi vốn đầu tư, năng suất đạt cao, từ 10 - 12 tấn/ha. Đặc biệt, 2 vụ nuôi tăng thêm là nuôi

trái vụ nên tôm bán ra được giá cao, nhất là tôm xuất bán vào dịp tết Nguyên đán cao gấp đôi so với vụ truyền thống trong năm.

Với sự kiên trì, quyết tâm làm giàu trên mảnh đất quê hương, anh Đỗ Văn Thiểm, thôn Thành Long, xã Đông Hải (Tiền Hải) xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng với diện tích 8.000m<sup>2</sup>, chia làm 6 ao nuôi. Hiệu quả kinh tế ước tính sau mỗi vụ nuôi (khoảng 3 tháng) đạt trên 500 triệu đồng. Chia sẻ về thành công từ mô hình, anh Thiểm cho biết: Tôm thẻ chân trắng có thời gian nuôi ngắn, năng suất cao, 1ha có thể đạt trên 6 tấn/vụ, thậm chí cao hơn. Để đạt kết quả trên, ngoài hơn 10 năm đúc rút kinh nghiệm, anh Thiểm còn bổ sung kiến thức từ các lớp tập huấn, hội thảo do ngành chuyên môn tổ chức; tham quan các mô hình nuôi tôm ở nhiều nơi về áp dụng vào mô hình của mình... Nuôi tôm thẻ đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao hơn so với tôm sú, đặc biệt là bảo đảm chu kỳ oxy trong suốt quá trình nuôi. Do đó, trang thiết bị cũng phải được đầu tư đồng bộ, khoa học nhằm bảo đảm hiệu quả kinh tế trong quá trình nuôi tôm. Hàng năm anh Thiểm còn đầu tư khoảng 30 triệu đồng để cải tạo ao nuôi, bảo đảm hệ thống tiêu thoát nước đúng quy trình, môi trường ao nuôi luôn sạch sẽ.

Với lợi thế phát triển nuôi trồng thủy sản nói chung, nuôi tôm nước lợ nói riêng, tính đến cuối năm 2016, cả tỉnh có hơn 3.400ha diện tích nuôi trồng thủy sản nước lợ, trong đó 2.940ha nuôi tôm (tôm sú 2.689ha, tôm thẻ chân trắng 251ha). Với 4.559 hộ, 6.735 lao động tham gia nuôi tôm, sản lượng tôm toàn tỉnh đạt gần 2.000 tấn, tăng 32,89% so với năm 2015. Giá trị sản xuất đạt gần 200 tỷ đồng.

(còn nữa)

PHAN LỢI - MẠNH THẮNG MAI THƯ - TRẦN TUẤN

## NAM HỒNG

# Phấn đấu về đích nông thôn mới

Đến thời điểm này, xã Nam Hồng (Tiền Hải) đã đạt 14/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới (NTM). Để thực hiện mục tiêu đạt chuẩn NTM trong năm nay, Đảng bộ và nhân dân Nam Hồng với tinh thần quyết tâm, sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, nỗ lực phấn đấu hoàn thành 5 tiêu chí còn lại, gồm tiêu chí số 2 về giao thông; tiêu chí số 5 về trường học; tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí số 7 về chợ nông thôn và tiêu chí số 17 về môi trường.

Đi trên những tuyến đường thôn của Nam Hồng, chúng tôi cảm nhận rõ nét được sự "thay da, đổi thịt" ở vùng quê đang trên đà phát triển. Nhiều ngôi nhà cao tầng được xây dựng, những cánh đồng chuyển đổi cơ cấu cây trồng bắt ngát một màu xanh, cuộc sống của người dân đang từng ngày đổi thay nhờ thực hiện xây dựng NTM trong những năm qua. Ông Phạm Văn Đát, Chủ tịch UBND xã Nam

Hồng cho biết: Nam Hồng đã tập trung tuyên truyền sâu rộng về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong việc thực hiện xây dựng NTM. Thời gian đầu, việc xây dựng NTM của địa phương gặp nhiều khó khăn. Do đó, Đảng ủy, chính quyền đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, huy động các tổ chức đoàn thể, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua phát

triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Đồng thời phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc đóng góp kinh phí, hiến đất mở đường giao thông, chuyển đổi cơ cấu cây trồng... Từ đó để mỗi cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu và thấy rõ được lợi ích khi xây dựng NTM để cùng nhau đoàn kết, nâng cao ý thức, trách nhiệm hoàn thành 19/19 tiêu chí xây dựng NTM. Khi thực hiện hoàn

thành các tiêu chí, Nam Hồng biết phát huy dân chủ, công khai với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Là xã nội đồng, Nam Hồng đã đẩy mạnh quy hoạch vùng sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng; kiên cố hóa 3,7km kênh mương cấp 1 loại 3 đáp ứng yêu cầu tưới tiêu cho các vùng sản xuất; từng bước xây dựng các tuyến giao thông nội đồng. Tổ chức sản xuất hợp lý, du nhập nghề tiểu thủ công

ngiệp, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm thu nhập cho người dân góp phần giảm nghèo và phát triển bền vững. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật

vào sản xuất nông nghiệp, chủ động phối hợp với các doanh nghiệp thực hiện các mô hình cánh đồng lớn sản xuất lúa hàng hóa. Từ những chủ trương, giải pháp đúng đến triển khai thực hiện, đến nay tỷ lệ hộ

nghèo của Nam Hồng chỉ còn 1,9%. Bên cạnh những kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng, đời sống văn hóa của nhân dân không ngừng được nâng cao. Phong trào toàn dân đoàn

kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh. Toàn xã có 86% gia đình đạt văn hóa; 77 thôn được công nhận thôn văn hóa... Theo ông Phạm Văn Đát, để hoàn thành 19/19 tiêu chí NTM trong năm nay, Nam Hồng cần nguồn kinh phí để thực hiện các tiêu mục còn lại khoảng trên 15 tỷ đồng. Nam Hồng sẽ tiếp tục tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của tỉnh, huyện, đồng thời chủ động, sáng tạo triển khai tích cực các biện pháp, giải pháp trong việc huy động nguồn vốn xã hội hóa cùng với nguồn ngân sách xã và kinh phí đóng góp của nhân dân để hoàn thành các tiêu mục của các tiêu chí theo phương châm "để làm trước, rút làm sau, vừa làm vừa rút kinh nghiệm". Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về những công việc cụ thể tại địa phương nhằm khuyến khích người dân đóng góp sức người, sức của để hoàn thiện các tiêu chí còn lại.

HỒNG HẠNH



Đường giao thông ở Nam Hồng được cứng hóa bê tông.